

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 16/12/2021

“V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Tình.

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Phạm Thành Đô.

2. Ông Trần Đức Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Toàn.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 339/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2021, về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị L, sinh năm 1981. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. *Bị đơn:* Ông Phương Văn E, sinh năm 1979. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 27/9/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trương Thị L trình bày:*

Chị và anh Phương Văn E tự nguyện tìm hiểu và chung sống từ năm 2006; năm 2009 đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã TL, huyện H, tỉnh Cao Bằng cấp giấy chứng nhận kết hôn. Trong cuộc sống hôn nhân thường xuyên xảy

ra mâu thuẫn, nguyên nhân do cách sinh hoạt và thiếu sự tôn trọng lẫn nhau. Ngoài ra anh E không tu chí làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt cùng bạn bè, rồi chửi bới xúc phạm và đánh đập chị; trong cách sinh hoạt chăn gối vợ chồng anh E có hành vi sinh hoạt thô bạo, gây tâm lý hoảng sợ. Tình trạng mâu thuẫn trở nên trầm trọng trong năm 2021, khoảng gần 02 tháng trở lại đây chị phải ra ngoài thuê nhà trọ sống riêng. Chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng, không còn có thể níu kéo và không còn tình cảm nên yêu cầu được ly hôn với anh E.

Về con chung: Chị và anh E có 03 con chung là Phương Văn T, sinh ngày 04/8/2007; Phương Văn D, sinh ngày 13/01/2009 và Phương Thảo N, sinh ngày 09/12/2013. Chị có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung Phương Thảo N, sinh ngày 09/12/2013; anh E nuôi dưỡng các con chung Phương Văn T và Phương Văn D, không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị L và anh E có tài sản chung là thửa đất 1.3ha tại thôn 12, xã TN, tài sản trên đất là cây điều và thửa đất diện tích 336m² tại thôn 6, xã TN. Chị có nguyện vọng yêu cầu được quản lý diện tích đất 5000m², giao cho anh E quản lý tài sản còn lại và thanh toán phần chênh lệch, tổng giá trị tài sản yêu cầu chia là 161.538.000đ.

Tại đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 02/11/2021, chị L trình bày: Chị xin rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung, giữ nguyên yêu cầu các yêu cầu khác đối với anh E. Chị không yêu cầu giải quyết nợ chung.

** Bị đơn anh Phương quá trình giải quyết trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh E xác nhận về quan hệ hôn nhân giữa anh và chị L, xác định chị L hay bỏ nhà đi là đúng. Anh vẫn muốn chị L về chung sống, không muốn ly hôn.

Về con chung: Anh E xác nhận có 03 con chung là Phương Văn T, sinh ngày 04/8/2007; Phương Văn D, sinh ngày 13/01/2009 và Phương Thảo N, sinh ngày 09/12/2013. Anh E có nguyện vọng đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên, trong trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L thì anh E có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh E có nhà ở, anh đi làm thuê, ngoài ra không còn nguồn thu nào khác.

Về tài sản, nợ chung: Anh E không yêu cầu giải quyết.

** Tại biên bản xác minh tình trạng mâu thuẫn gia đình ngày 18/11/2021 giữa Tòa án nhân dân huyện B với đại diện ban quản lý thôn nơi anh E chị L sinh sống thể hiện:* Anh E chị L xảy ra mâu thuẫn gia đình, nguyên nhân là do anh E hay uống rượu và có hành vi bạo hành gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết nguyên đơn và bị đơn đều có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, việc làm đơn của các đương sự là tự

nguyên nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị L: Chị Trương Thị L và anh Phương Văn E tự nguyện tìm hiểu tiến tới hôn nhân, được Ủy ban nhân dân xã TL, huyện H, tỉnh Cao Bằng cấp Giấy chứng nhận kết hôn số. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh E là hôn nhân là hợp pháp, theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật Hôn nhân & gia đình năm 2000, hiện nay là Điều 9 Luật Hôn nhân & gia đình năm 2014.

Trong thời gian chung sống chị L và anh E xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh E hay uống rượu, có hành vi chửi bới xúc phạm và bạo hành gia đình đối với chị L nên chị L và anh E đã sống ly thân từ khoảng tháng 9/2021 cho đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án anh E có nguyện vọng đoàn tụ gia đình, nhưng chị L cương quyết ly hôn. Anh E đã được Tòa án mời tham gia làm việc nhiều lần nhưng không đến làm việc và tham gia hòa giải mà xin vắng mặt. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định mâu thuẫn giữa chị L và anh E là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân & gia đình năm 2014 nên yêu cầu ly hôn của chị L là có cơ sở cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai các đương sự thể hiện chị L và anh E có 03 con chung là Phương Văn T, sinh ngày 04/8/2007; Phương Văn D, sinh ngày 13/01/2009 và Phương Thảo Nh, sinh ngày 09/12/2013. Quá trình giải quyết vụ án Anh E có nguyện vọng đoàn tụ gia đình và nuôi dưỡng 03 con, không cần cấp dưỡng. Chị L có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung Phương Thảo Nhi, không yêu cầu cấp dưỡng.

Căn cứ lời khai các con chung của anh E và chị L thể hiện: cháu Phương Văn T và Phương Văn D đều có nguyện vọng ở với anh E. Cháu Nh có nguyện vọng ở với chị L và đã sống với chị L kể từ thời gian chị L và anh E sống ly thân đến nay.

Hội đồng xét xử thấy: Anh E và chị L đều có điều kiện nuôi dưỡng con chung tương đương như nhau, hiện nay các con chung đều đã trên 07 tuổi nên cần tôn trọng nguyện vọng các con chung và thực tế hiện nay. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển của con chưa thành niên, cần thiết giao các con chung Phương Văn T và Phương Văn D cho anh E nuôi dưỡng; giao con chung Phương Thảo Nh cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp. Các bên có quyền thăm mom con và yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình năm 2014. Các đương sự không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Trương Thị L có văn bản xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung đối với bị đơn. Xét thấy việc rút đơn của chị L là tự nguyện nên cần đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung của chị L. Chị L có quyền khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung bằng một vụ án khác theo quy định pháp luật.

[5] Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a Khoản 5 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH16 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH16 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trương Thị L đối với bị đơn Phương Văn E; Chị Trương Thị L được ly hôn với anh Phương Văn E.

2. Về con chung: Giao các con chung Phương Văn T, sinh ngày 04/8/2007 và Phương Văn D, sinh ngày 13/01/2009 cho anh Phương Văn E trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên.

Giao con chung Phương Thảo Nh, sinh ngày 09/12/2013 cho chị Trương Thị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bên không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị Trương Thị L đối với yêu cầu chia thửa đất diện tích 1.3ha tại thôn 12, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước tài sản trên đất là cây điều và thửa đất diện tích 336m² tại thôn 6, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước. Chị L có quyền khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung bằng một vụ án khác theo quy định pháp luật.

4. Về án phí: Chị Trương Thị L phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 4.038.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 016453 ngày 28/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chị L được nhận số tiền tạm ứng án phí còn lại là 3.738.000đ.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- UBND xã TL;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Tình